

Số: 493/QĐ-ĐHNL-ĐT

Thái Nguyên, ngày 9 tháng 5 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

Ban hành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên ban hành kèm theo Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học và Đào tạo Trường ngày 26 tháng 12 năm 2015 về việc nghiệm thu các chương trình đào tạo được rà soát, cập nhật, bổ sung theo Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên (có 07 chương trình đào tạo của từng ngành kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được áp dụng từ khoá đào tạo tuyển sinh năm 2016 (khóa 18).

**Điều 3.** Trường phòng Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đại học Thái Nguyên (b/c);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu VT; ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG  
PGS.TS. Trần Văn Điền



## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 493 /QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 9 tháng 5 năm 2016)

### 1. Ngành Khoa học cây trồng

Cấu trúc	Nội dung học phần	Số tín chỉ	
		NCS có trình độ thạc sĩ	NCS có trình độ Đại học
1. Học phần bổ sung (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	Các học phần ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ thuộc chuyên ngành tương ứng (đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ hoặc đã có bằng thạc sĩ $\geq 15$ năm hoặc một số học phần trình độ đại học có vai trò quan trọng trong đào tạo trình độ thạc sĩ)		30
2. Học phần ở trình độ tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	2.1. Học phần bắt buộc:	4	4
	+ Phương pháp thu thập, xử lý, phân tích số liệu và trình bày, đăng báo kết quả nghiên cứu	2	2
	+ Sản xuất cây trồng công nghệ cao	2	2
	2.2. Học phần tự chọn (chọn 2 trong các học phần cây trồng nâng cao sau)	4	4
	+ Nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu	2	2
	+ Ứng dụng công nghệ cao trong chọn tạo giống cây trồng và bảo quản sau thu hoạch	2	2
	+ Phương pháp đánh giá khả năng chống chịu với điều kiện ngoại cảnh của cây trồng	2	2
	+ Chất điều hòa sinh trưởng đối với cây trồng	2	2
	+ Điều chỉnh sinh trưởng, phát triển và xử lý ra hoa cây ăn quả	2	2
	+ Kinh doanh nông nghiệp	2	2
+ Nông nghiệp hữu cơ	2	2	
3. Các chuyên đề tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	NCS phải hoàn thành 3 chuyên đề tiến sĩ để tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến nội dung đề tài và đề xuất hướng nghiên cứu dưới sự giúp đỡ của người hướng dẫn.	6	6
4. Bài tiểu luận tổng quan (hoàn thành trong 24 tháng hoặc 36 tháng đối với NCS chỉ có bằng đại học)	NCS phải tổng quan về tình hình nghiên cứu các vấn đề liên quan đến đề tài luận án. Thể hiện qua khả năng phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án, nêu những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết.	6	6
5. Nghiên cứu khoa học và	NCS phải có ít nhất 05 báo cáo khoa học trình bày ở bộ môn về kết quả nghiên cứu,	70	70



luận án (hoàn thành trong thời gian làm NCS (36 tháng hoặc 48 tháng)	trong đó có 01 báo cáo trình bày tổng thể kết quả nghiên cứu đề tài luận án. Trước khi bảo vệ phải có ít nhất 02 bài báo đăng ở các tạp chí theo quy định. Luận án được bảo vệ thành công ở cấp cơ sở và cấp đại học.		
<b>Tổng số</b>		<b>90</b>	<b>120</b>

## 2. Ngành Chăn nuôi

Cấu trúc	Nội dung học phần	Số tín chỉ	
		NCS có trình độ thạc sĩ	NCS có trình độ Đại học
1. Học phần bổ sung (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	Các học phần ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ thuộc chuyên ngành tương ứng. (đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ hoặc đã có bằng thạc sĩ $\geq 15$ năm hoặc một số học phần trình độ đại học có vai trò quan trọng trong đào tạo trình độ thạc sĩ)		30
2. Học phần ở trình độ tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	2.1. Học phần bắt buộc:	4	4
	+ Phương pháp thu thập, xử lý, phân tích số liệu và trình bày, đăng báo kết quả nghiên cứu	2	2
	+ Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi	2	2
	2.2. Học phần tự chọn (chọn 2 trong các học phần vật nuôi nâng cao sau):	4	4
	+ Chăn nuôi gia cầm	2	2
	+ Chăn nuôi động vật nhai lại	2	2
	+ Chăn nuôi lợn	2	2
	+ Môi trường chăn nuôi	2	2
	+ Ứng dụng tập tính học động vật trong chăn nuôi	2	2
	+ Độc chất học trong thức ăn chăn nuôi	2	2
+ Công nghệ mới trong sản xuất thức ăn hỗn hợp	2	2	
3. Các chuyên đề tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	NCS phải hoàn thành 3 chuyên đề tiến sĩ để tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến nội dung đề tài và đề xuất hướng nghiên cứu dưới sự giúp đỡ của người hướng dẫn.	6	6
4. Bài tiểu luận tổng quan (hoàn thành trong 24 tháng đầu hoặc 36 tháng đối với NCS chỉ có bằng đại học)	NCS phải tổng quan về tình hình nghiên cứu các vấn đề liên quan đến đề tài luận án. Thể hiện qua khả năng phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án, nêu những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết.	6	6
5. Nghiên cứu khoa học và	NCS phải có ít nhất 05 báo cáo khoa học trình bày ở bộ môn về kết quả nghiên cứu,	70	70



luận án (hoàn thành trong thời gian làm NCS (36 tháng hoặc 48 tháng)	trong đó có 01 báo cáo trình bày tổng thể kết quả nghiên cứu đề tài luận án. Trước khi bảo vệ phải có ít nhất 02 bài báo đăng ở các tạp chí theo qui định. Luận án được bảo vệ thành công ở cấp cơ sở và cấp đại học.		
<b>Tổng số</b>		<b>90</b>	<b>120</b>

### 3. Ngành Dinh dưỡng và Thức ăn chăn nuôi

Cấu trúc	Nội dung học phần	Số tín chỉ	
		NCS có trình độ thạc sĩ	NCS có trình độ Đại học
1. Học phần bổ sung (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	Các học phần ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ thuộc chuyên ngành tương ứng ( <i>đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ hoặc đã có bằng thạc sĩ <math>\geq 15</math> năm hoặc một số học phần trình độ đại học có vai trò quan trọng trong đào tạo trình độ thạc sĩ</i> )		30
2. Học phần ở trình độ tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	2.1. Học phần bắt buộc:	4	4
	+ Phương pháp thu thập, xử lý, phân tích số liệu và trình bày, đăng báo kết quả nghiên cứu	2	2
	+ Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi	2	2
	2.2. Học phần tự chọn ( <i>chọn 2 trong các học phần nâng cao sau</i> )	4	4
	+ Công nghệ mới trong sản xuất thức ăn hỗn hợp	2	2
	+ Độc chất học trong thức ăn chăn nuôi	2	2
	+ Đánh giá giá trị năng lượng và protein trong thức ăn của lợn, gia cầm và động vật nhai lại.	2	2
	+ Ứng dụng tập tính học động vật trong chăn nuôi	2	2
	+ Chăn nuôi gia cầm	2	2
	+ Chăn nuôi động vật nhai lại	2	2
+ Chăn nuôi lợn	2	2	
3. Các chuyên đề tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	NCS phải hoàn thành 3 chuyên đề tiến sĩ để tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến nội dung đề tài và đề xuất hướng nghiên cứu dưới sự giúp đỡ của người hướng dẫn	6	6
4. Bài tiểu luận tổng quan (hoàn thành trong 24 tháng đầu hoặc 36 tháng đối với NCS chỉ có bằng đại học)	NCS phải tổng quan về tình hình nghiên cứu các vấn đề liên quan đến đề tài luận án. Thể hiện qua khả năng phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án, nêu những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết.	6	6



5. Nghiên cứu khoa học và luận án (hoàn thành trong thời gian làm NCS (36 tháng hoặc 48 tháng)	NCS phải có ít nhất 05 báo cáo khoa học trình bày ở bộ môn về kết quả nghiên cứu, trong đó có 01 báo cáo trình bày tổng thể kết quả nghiên cứu đề tài luận án. Trước khi bảo vệ phải có ít nhất 02 bài báo đăng ở các tạp chí theo qui định. Luận án được bảo vệ thành công ở cấp cơ sở và cấp đại học.	70	70
<b>Tổng số</b>		<b>90</b>	<b>120</b>

#### 4. Ngành Kỹ sinh trùng và VSV học thú y

Cấu trúc	Nội dung học phần	Số tín chỉ	
		NCS có trình độ thạc sĩ	NCS có trình độ Đại học
1. Học phần bổ sung (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	Các học phần ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ thuộc chuyên ngành tương ứng ( <i>đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ hoặc đã có bằng thạc sĩ <math>\geq 15</math> năm hoặc một số học phần trình độ đại học có vai trò quan trọng trong đào tạo trình độ thạc sĩ</i> )		30
2. Học phần ở trình độ tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	2.1. Học phần bắt buộc:	4	4
	+ Phương pháp thu thập, xử lý, phân tích số liệu và trình bày, đăng báo kết quả nghiên cứu	2	2
	+ Ký sinh trùng ( <i>Đối với đề tài về KST</i> )	2	2
	+ Vi sinh vật học thú y ( <i>Đối với đề tài về VSV</i> )	2	2
	2.2. Học phần tự chọn ( <i>chọn 2 trong các học phần nâng cao sau</i> )	4	4
	+ Ký sinh trùng ( <i>Đối với đề tài về VSV</i> )		
	+ Vi sinh vật học thú y ( <i>Đối với đề tài về KST</i> )		
	+ Bệnh lý học thú y	2	2
	+ Miễn dịch học thú y	2	2
	+ Dịch tễ học thú y	2	2
	+ Dược lý học thú y	2	2
	+ Truyền nhiễm học thú y	2	2
	+ Bệnh liên quan đến hệ thống miễn dịch	2	2
+ Rối loạn bệnh lý các cơ quan, hệ thống	2	2	
3. Các chuyên đề tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	NCS phải hoàn thành 3 chuyên đề tiến sĩ để tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến nội dung đề tài và đề xuất hướng nghiên cứu dưới sự giúp đỡ của người hướng dẫn	6	6
4. Bài tiểu luận tổng quan (hoàn thành trong 24 tháng đầu hoặc 36 tháng đối với	NCS phải tổng quan về tình hình nghiên cứu các vấn đề liên quan đến đề tài luận án. Thể hiện qua khả năng phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án, nêu những	6	6



NCS chỉ có bằng đại học)	vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết.		
5. Nghiên cứu khoa học và luận án (hoàn thành trong thời gian làm NCS (36 tháng hoặc 48 tháng)	NCS phải có ít nhất 05 báo cáo khoa học trình bày ở bộ môn về kết quả nghiên cứu, trong đó có 01 báo cáo trình bày tổng thể kết quả nghiên cứu đề tài luận án. Trước khi bảo vệ phải có ít nhất 02 bài báo đăng ở các tạp chí theo qui định. Luận án được bảo vệ thành công ở cấp cơ sở và cấp đại học.	70	70
<b>Tổng số</b>		<b>90</b>	<b>120</b>

### 5. Ngành Lâm sinh

Cấu trúc	Nội dung học phần	Số tín chỉ	
		NCS có trình độ thạc sĩ	NCS có trình độ Đại học
1. Học phần bổ sung (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	Các học phần ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ thuộc chuyên ngành tương ứng ( <i>đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ hoặc đã có bằng thạc sĩ <math>\geq 15</math> năm hoặc một số học phần trình độ đại học có vai trò quan trọng trong đào tạo trình độ thạc sĩ</i> )		30
2. Học phần ở trình độ tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	2.1. Học phần bắt buộc:	4	4
	+ Phương pháp thu thập, xử lý, phân tích số liệu và trình bày, đăng báo kết quả nghiên cứu	2	2
	+ Kỹ thuật lâm sinh nhiệt đới	2	2
	2.2. Học phần tự chọn ( <i>chọn 2 trong các học phần nâng cao sau</i> )	4	4
	+ Sinh thái cảnh quan	2	2
	+ Bảo tồn đa dạng sinh học	2	2
	+ Quản lý tổng hợp tài nguyên rừng	2	2
	+ Điều tra sản lượng rừng	2	2
	+ Đánh giá đa dạng động vật rừng	2	2
	+ Kinh tế rừng	2	2
	+ Rừng và môi trường	2	2
+ Cải thiện giống cây rừng	2	2	
3. Các chuyên đề tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	NCS phải hoàn thành 3 chuyên đề tiến sĩ để tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến nội dung đề tài và đề xuất hướng nghiên cứu dưới sự giúp đỡ của người hướng dẫn	6	6
4. Bài tiểu luận tổng quan (hoàn thành trong 24 tháng đầu hoặc 36 tháng đối với NCS chỉ có	NCS phải tổng quan về tình hình nghiên cứu các vấn đề liên quan đến đề tài luận án. Thể hiện qua khả năng phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án, nêu những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà	6	6



bằng đại học)	luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết.		
5.Nghiên cứu khoa học và luận án (hoàn thành trong thời gian làm NCS (36 tháng hoặc 48 tháng)	NCS phải có ít nhất 05 báo cáo khoa học trình bày ở bộ môn về kết quả nghiên cứu, trong đó có 01 báo cáo trình bày tổng thể kết quả nghiên cứu đề tài luận án. Trước khi bảo vệ phải có ít nhất 02 bài báo đăng ở các tạp chí theo qui định. Luận án được bảo vệ thành công ở cấp cơ sở và cấp đại học.	70	70
<b>Tổng số</b>		<b>90</b>	<b>120</b>

## 6. Ngành Quản lý Đất đai

Cấu trúc	Nội dung học phần	Số tín chỉ	
		NCS có trình độ thạc sĩ	NCS có trình độ Đại học
1.Học phần bổ sung (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	Các học phần ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ thuộc chuyên ngành tương ứng ( <i>đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ hoặc đã có bằng thạc sĩ <math>\geq 15</math> năm hoặc một số học phần trình độ đại học có vai trò quan trọng trong đào tạo trình độ thạc sĩ</i> )		30
2.Học phần ở trình độ tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	2.1. Học phần bắt buộc:	4	4
	+ <i>Phương pháp thu thập, xử lý, phân tích số liệu và trình bày, đăng báo kết quả nghiên cứu</i>	2	2
	+ <i>Quy hoạch và Quản lý sử dụng đất</i>	2	2
	2.2. Học phần tự chọn ( <i>chọn 2 trong các học phần nâng cao sau</i> )	4	4
	+ <i>Chính sách pháp luật đất đai</i>	2	2
	+ <i>Công nghệ trắc địa trong quản lý đất đai</i>	2	2
	+ <i>Công nghệ GIS và viễn thám trong quản lý đất đai</i>	2	2
	+ <i>Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản</i>	2	2
	+ <i>Định giá đất và bất động sản</i>	2	2
+ <i>Quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội</i>	2	2	
3.Các chuyên đề tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	NCS phải hoàn thành 3 chuyên đề tiến sĩ để tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến nội dung đề tài và đề xuất hướng nghiên cứu dưới sự giúp đỡ của người hướng dẫn	6	6
4.Bài tiểu luận tổng quan (hoàn thành	NCS phải tổng quan về tình hình nghiên cứu các vấn đề liên quan đến đề tài luận án. Thể hiện qua khả năng phân tích, đánh	6	6



trong 24 tháng đầu hoặc 36 tháng đối với NCS chỉ có bằng đại học)	giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án, nêu những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết.		
5. Nghiên cứu khoa học và luận án (hoàn thành trong thời gian làm NCS (36 tháng hoặc 48 tháng)	NCS phải có ít nhất 05 báo cáo khoa học trình bày ở bộ môn về kết quả nghiên cứu, trong đó có 01 báo cáo trình bày tổng thể kết quả nghiên cứu đề tài luận án. Trước khi bảo vệ phải có ít nhất 02 bài báo đăng ở các tạp chí theo qui định. Luận án được bảo vệ thành công ở cấp cơ sở và cấp đại học.	70	70
<b>Tổng số</b>		<b>90</b>	<b>120</b>

### 7. Ngành Khoa học Môi trường

Cấu trúc	Nội dung học phần	Số tín chỉ	
		NCS có trình độ thạc sĩ	NCS có trình độ Đại học
1. Học phần bổ sung (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	Các học phần ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ thuộc chuyên ngành tương ứng ( <i>đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ hoặc đã có bằng thạc sĩ <math>\geq 15</math> năm hoặc một số học phần trình độ đại học có vai trò quan trọng trong đào tạo trình độ thạc sĩ</i> )		30
2. Học phần ở trình độ tiến sĩ (hoàn thành trong 24 tháng đầu)	2.1. Học phần bắt buộc:	4	4
	+ Phương pháp thu thập, xử lý, phân tích số liệu và trình bày, đăng báo kết quả nghiên cứu	2	2
	+ Đánh giá chất lượng môi trường & kiểm soát ô nhiễm	2	2
	2.2. Học phần tự chọn ( <i>chọn 2 trong các học phần nâng cao sau</i> )	4	4
	+ Lan truyền và chuyển hóa chất ô nhiễm trong môi trường đất, nước, không khí	2	2
	+ Môi trường và biến đổi khí hậu	2	2
	+ Chính sách môi trường & phát triển bền vững	2	2
	+ Mô hình hóa và dự báo ô nhiễm môi trường	2	2
+ Nguyên lý sinh thái và đa dạng sinh học	2	2	
3. Các chuyên đề tiến sĩ (hoàn	NCS phải hoàn thành 3 chuyên đề tiến sĩ để tự cập nhật kiến thức mới liên quan	6	6



thành trong 24 tháng đầu)	trực tiếp đến nội dung đề tài và đề xuất hướng nghiên cứu dưới sự giúp đỡ của người hướng dẫn		
4. Bài tiểu luận tổng quan (hoàn thành trong 24 tháng đầu hoặc 36 tháng đối với NCS chỉ có bằng đại học)	NCS phải tổng quan về tình hình nghiên cứu các vấn đề liên quan đến đề tài luận án. Thể hiện qua khả năng phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án, nêu những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết.	6	6
5. Nghiên cứu khoa học và luận án (hoàn thành trong thời gian làm NCS (36 tháng hoặc 48 tháng)	NCS phải có ít nhất 05 báo cáo khoa học trình bày ở bộ môn về kết quả nghiên cứu, trong đó có 01 báo cáo trình bày tổng thể kết quả nghiên cứu đề tài luận án. Trước khi bảo vệ phải có ít nhất 02 bài báo đăng ở các tạp chí theo qui định. Luận án được bảo vệ thành công ở cấp cơ sở và cấp đại học.	70	70
<b>Tổng số</b>		<b>90</b>	<b>120</b>